

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 20-3-2025

V/v: “tranh chấp ly hôn”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ - TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: bà Lê Thị Thanh Vũ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông K'Bừu

2. Bà Triệu Thị Hằng

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Văn Tấn – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị PH – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 545/2024/TB-TLVA ngày 25 tháng 10 năm 2024 về việc “ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: bà D Thị Mai H, sinh năm 1985; địa chỉ: số 288 thôn TH, xã THO, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị đơn: ông Hoàng Thái D, sinh năm 1987; địa chỉ: số 77 thôn TT, xã TT1, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

(Bà H có mặt, ông D có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và lời khai của nguyên đơn bà D Thị Mai H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: bà và ông Hoàng Thái D chung sống với nhau từ ngày 2021 và không tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TT1, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng vào ngày 03/4/2023. Hôn nhân hoàn toàn tự nguyện, không có tổ chức lễ cưới, có thời gian tìm hiểu; vợ chồng chung sống ở thôn TH, xã THO, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Quá trình vợ chồng chung sống được thời gian đầu hạnh phúc, đến đầu năm 2024 thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do không cùng tiếng nói trong các lĩnh vực của

cuộc sống, thường xuyên cãi nhau, ông D thường xuyên nhậu nhẹt về đánh đập vợ con nên cuộc sống chung không hòa hợp và vợ chồng sống ly thân từ đầu năm 2024 đến nay; bà xác định tình cảm không còn, yêu cầu ly hôn ông D; Về con chung: vợ chồng bà có 02 con chung: Hoàng D Bảo Ngọc, sinh ngày 12/9/2021 và Hoàng D Bảo Linh, sinh ngày 26/8/2023; hiện các con đang ở cùng bà. Khi ly hôn, bà yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung cho đến ngày thành niên và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung; Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết..

Bị đơn: ông Hoàng Thái D vắng mặt và có đơn xin vắng mặt trình bày như sau: ông và bà D Thị Mai H kết hôn với nhau và có 02 con gái, trong thời gian chung sống đã xảy ra nhiều mâu thuẫn nên ông bà quyết định ly hôn; trong thời gian Tòa triệu tập ông đã không sắp xếp được công việc để giải quyết về việc ly hôn giữa ông và bà D Thị Mai H.

Tòa án tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông Hoàng Thái D vắng mặt nên không hòa giải được.

Tại phiên tòa: nguyên đơn bà D Thị Mai H giữ nguyên yêu cầu ly hôn ông Hoàng Thái D; về con chung: bà H yêu cầu được nuôi 02 con chung và yêu cầu ông Hoàng Thái D cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000đồng/01cháu/tháng (tổng cộng 2.000.000đồng/02cháu/tháng); về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng phát biểu: việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, đương sự đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và đề nghị: chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà D Thị Mai H; bà D Thị Mai H được ly hôn với ông Hoàng Thái D; về con chung: giao cho bà D Thị Mai H trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là cháu Hoàng D Bảo Ngọc, sinh ngày 12/9/2021 và Hoàng D Bảo Linh, sinh ngày 26/8/2023 cho đến ngày con chung thành niên. Buộc ông Hoàng Thái D cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000đồng/cháu/tháng. Về tài sản chung và nợ chung: các đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: đây là vụ án “ly hôn” giữa nguyên đơn bà D Thị Mai H và bị đơn ông Hoàng Thái D theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng

Dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Ông Hoàng Thái D có đơn xin vắng mặt, căn cứ vào Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt ông Hoàng Thái D theo thủ tục chung là phù hợp.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: bà D Thị Mai H và ông Hoàng Thái D kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Quá trình ông bà chung sống thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn theo bà H trình bày mâu thuẫn do không cùng tiếng nói trong các lĩnh vực của cuộc sống, thường xuyên cãi nhau, ông D thường xuyên nhậu nhẹt về đánh đập vợ con nên cuộc sống chung không hòa hợp và vợ chồng sống ly thân từ đầu năm 2024 đến nay. Nay, bà xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông Hoàng Thái D. Còn ông D trình bày: ông và bà D Thị Mai H kết hôn với nhau và có 02 con gái, trong thời gian chung sống đã xảy ra nhiều mâu thuẫn nên ông bà quyết định ly hôn; Tòa án tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông Hoàng Thái D vắng mặt nên không hòa giải được. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa bà D Thị Mai H và ông Hoàng Thái D đã trầm trọng và kéo dài, không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu của bà D Thị Mai H về việc yêu cầu ly hôn với ông Hoàng Thái D theo quy định tại khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] *Về con chung*: bà D Thị Mai H và ông Hoàng Thái D có 02 con chung tên là Hoàng D Bảo Ngọc, sinh ngày 12/9/2021 và Hoàng D Bảo Linh, sinh ngày 26/8/2023. Hiện các cháu đang sống với bà H. Bà H trình bày hiện nay cuộc sống của bà và các con đang ổn định, đảm bảo lo cho 02 con, bà yêu cầu được quyền tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con chung cho đến ngày con thành niên. Xét thấy, hiện nay các cháu đang có cuộc sống ổn định và hiện nay các cháu còn nhỏ, cần có sự chăm sóc trực tiếp của mẹ và bà H cũng có công việc thu nhập ổn định. Do đó, để đảm bảo cho các cháu có cuộc sống ổn định cũng như điều kiện để các cháu phát triển về mọi mặt nên giao các cháu Hoàng D Bảo Ngọc, sinh ngày 12/9/2021 và Hoàng D Bảo Linh, sinh ngày 26/8/2023 cho bà D Thị Mai H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp theo quy định tại các Điều 68, 69, 71, 72 và Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: tại phiên tòa, bà H yêu cầu ông D cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000đồng/cháu/tháng, tổng cộng 2.000.000đồng/tháng/02 cháu; xét yêu cầu về mức cấp dưỡng nuôi con chung của bà H, Hội đồng xét xử thấy: nghĩa vụ nuôi con chung là thuộc về cha mẹ, theo quy định tại khoản 2 Điều 82 Luật hôn nhân gia đình quy định: “cha mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con”. Mặt khác, hiện nay

các con chung của bà H, ông D đang ở độ tuổi còn nhỏ, đi học, để các con được học tập và phát triển bình thường cũng như nhu cầu thiết yếu của các con thì yêu cầu của bà H yêu cầu ông D cấp dưỡng nuôi con chung cùng bà với mức cấp dưỡng là 1.000.000đồng/01 tháng/01 con là có căn cứ và phù hợp quy định pháp luật. Nên căn cứ khoản 2 Điều 82, Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117 Luật hôn nhân gia đình. Buộc ông D phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng bà H, mức cấp dưỡng là 1.000.000đồng/01 tháng/01 con từ khi xét xử sơ thẩm tháng 3/2025 cho đến ngày các con chung thành niên hoặc đến khi có sự thay đổi theo quy định pháp luật.

[4] *Về tài sản chung và nợ chung*: bà D Thị Mai H và ông Hoàng Thái D không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Đối với ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ.

[6] *Về án phí*: bà D Thị Mai H phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ông Hoàng Thái D chịu án án phí cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 51, Điều 56, các Điều 81, 82, 83, 84 và các Điều 107, 110, 116, 117 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, 220, 227, 228, 264, 266, 267 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà D Thị Mai H; bà D Thị Mai H được ly hôn với ông Hoàng Thái D.

2. Về con chung: giao cho bà D Thị Mai H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hoàng D Bảo Ngọc, sinh ngày 12/9/2021 và Hoàng D Bảo Linh, sinh ngày 26/8/2023 cho đến ngày các con chung thành niên hoặc đến khi có sự thay đổi theo quy định pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi con chung: ông Hoàng Thái D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung số tiền 1.000.000đồng/01tháng/1con chung (tổng là 2.000.000đồng/01 tháng/02 con chung). Thời gian cấp dưỡng từ tháng 3/2025 cho đến ngày các con chung thành niên hoặc đến khi có sự thay đổi theo quy định pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án. Nếu bên phải thi hành không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ số tiền phải thi

hành án thì còn phải chịu tiền lãi của số tiền chưa thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Quyền trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng, quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con, quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn được thực hiện theo Luật Hôn nhân và Gia đình.

3. Về án phí: buộc bà D Thị Mai H phải chịu 300.000đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đồng (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo phiếu thu số 0000149 ngày 24/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ; bà D Thị Mai H đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình.

Buộc ông Hoàng Thái D phải chịu 300.000đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

4. Về quyền kháng cáo: nguyên đơn bà D Thị Mai H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (20/3/2025); bị đơn ông Hoàng Thái D vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THA DS huyện Đ;
- UBND xã TT1;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thanh Vũ

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

K'Bửu Triệu Thị Hằng

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THA DS huyện Đ;
- UBND xã TT1;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

Lê Thị Thanh Vũ

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thanh Vũ

